Xử lý Di sản
Ở Maryland

Hướng Dẫn Cơ bản

Byron E. Macfarlane

Cơ quan Đăng ký Di chúc

Hạt Howard

Bản chỉnh sửa tháng 11 năm 2018

Mục lục

Mục lục 2

Thông tin Chung 3

Phần 1 – Giới thiệu 4

Phần 2 – Cơ quan Đăng ký Di chúc 4

Phần 3 – Tòa án Thừa kế..... 4

Phần 4 – Các Định nghĩa 5

Phần 5 – Di sản Lớn 9

Phần 6 – Di sản Nhỏ 15

Phần 7 – Mệnh lệnh có Giới hạn 19

Phần 8 – Quy định xử lý di sản sửa đổi..... 20

Phần 9 – Thuế Thừa kế 22

Phần 10 – Phân chia thừa kế 24

Phần 11 – Phí 25

Phần 12 – Ngày Quan trọng 26

Phần 13 – Trách nhiệm của Đại diện Cá nhân 27

Phần 14 – Quyền hạn và Nghĩa vụ của Đại diện Cá nhân 27

Phần 15 – Câu hỏi Thường gặp 28

Byron E. Macfarlane

Cơ quan Đăng ký Di chúc Hạt Howard

Thật vinh dự được phục vụ với tư cách là Cơ quan Đăng ký Di chúc cho người dân ở Hạt Howard. Ưu tiên hàng đầu của tôi là cung cấp dịch vụ tận tâm, chu đáo và chuyên nghiệp cho mọi người đến hoặc gọi điện tới văn phòng của tôi. Khi tìm đến chúng tôi, người ta thường đang ở giai đoạn khó khăn nhất trong cuộc sống của họ. Tôi và đội ngũ chuyên môn giàu kinh nghiệm của mình cam kết hướng dẫn tận tình cho người dân thông qua quy trình xử lý di sản của người thân của họ đơn giản và dễ dàng nhất có thể.

Chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ quý vị,

LIÊN LẠC VỚI CHÚNG TÔI:

8360 Court Avenue
Ellicott City, Maryland 21043
Điện thoại: (410) 313-2133
Tổng đài Miễn phí: 1 (888) 848-0136
Fax: (410) 313-3409

Giờ Hoạt động
8:30 sáng – 4:30 chiều
Thứ Hai đến Thứ Sáu

Truy cập vào trang web trực tuyến
của Cơ quan Đăng ký Di chúc tại:
http://www.registers.maryland.gov

Xử lý Di sản
Ở Maryland

Phần 1: Giới thiệu

Tập sách này được phát hành để hỗ trợ quá trình xử lý di sản ở Maryland. Tập sách này không nhằm mục đích đưa ra các giải pháp pháp lý cho các trường hợp cụ thể, mà để cung cấp cái nhìn tổng quan về các thủ tục cần thiết khi chứng thực di chúc đối với di sản của người quá cố. Hy vọng rằng thông tin được cung cấp trong tập sách này sẽ giúp người đọc có thể hiểu rõ hơn về quá trình chứng thực di chúc.

Phần 2: Cơ quan Đăng ký Di chúc

Cơ quan Đăng ký Di chúc là văn phòng công được thành lập theo Hiến pháp Maryland. Hiến pháp quy định thành lập một Cơ quan Đăng ký Di chúc ở mỗi hạt và Thành phố Baltimore. Công chứng viên được bầu bốn năm một lần. Cơ quan Đăng ký Di chúc hoặc nhân viên được chỉ định, có thể hỗ trợ và tư vấn cho bất kỳ người nào trong việc chuẩn bị các mẫu đơn hành chính cho các thủ tục chứng thực di chúc; nhưng nghiêm cấm đưa ra các tư vấn pháp lý. Có thể lấy tất cả các mẫu đơn được giới thiệu trong tập sách này từ văn phòng hoặc trang web của Cơ quan Đăng ký Di chúc tại **www.registers.maryland.gov** (Chọn tab Mẫu đơn trên thanh menu). Có thể tải xuống các mẫu đơn theo nhu cầu hoặc điền trực tuyến và được in riêng. Xin lưu ý rằng các mẫu đơn đều ở định dạng PDF, do đó quý vị cần phải cài đặt phần mềm Adobe Reader trên máy tính của mình.

Phần 3: Tòa án Thừa kế

Tòa án Thừa kế sẽ tiếp nhận những vấn đề liên quan đến di sản đang tranh chấp và sắc lệnh của tòa án. Tòa án cũng phê duyệt các bản kê khai và trong trường hợp bắt buộc phải có đơn kiến nghị, quyết định tiền hoa hồng của người đại diện cá nhân và phí luật sư. Tòa án Thừa kế có thể xác định hiệu lực của di chúc và quyền sở hữu tài sản cá nhân có giá trị không quá $50.000.

Phần 4: Các Định Nghĩa

1. **Xử lý di sản**: là việc quản lý tài sản của người quá cố, bao gồm thu thập tài sản, thanh toán các chi phí và các khoản nợ cũng như việc phân chia cho những người thừa kế.

2. **Thủ tục chứng thực di chúc Hành chính**: là thủ tục tố tụng do một người hưởng lợi thực hiện với Cơ quan Đăng ký Di chúc về việc bổ nhiệm người đại diện cá nhân và chứng thực di chúc hoặc xác định tình trạng chết không để lại di chúc của người quá cố.

3. **Con (hoặc các con)**: là con hợp pháp, con nuôi, con ngoài giá thú theo quy định của pháp luật và con được thụ thai từ vật liệu di truyền của một người sau khi người đó chết theo quy định của pháp luật.

4. **Nguyên đơn**: là người (hoặc tổ chức) nộp đơn khiếu nại đối với di sản của người quá cố.

5. **Nợ**: là khoản nợ được công nhận, chẳng hạn như khoản thế chấp trên bất động sản được ghi lại trong hồ sơ đất đai.

6. **Người quá cố**: là người đã qua đời.

7. **Người thừa kế**: là người có quan hệ huyết thống với người để lại di sản (Người thừa kế bao gồm con, cháu, chắt, v.v.)

8. **Nơi cư trú**: là nơi mà một người đã sống tại đó với ý định biến nơi này thành nơi ở thường trú. (Nói cách khác, nơi cư trú là nơi mà một người sẽ quay về hoặc có ý định quay lại khi ở xa.)

9. **Lựa chọn theo di chúc**: là quyền được quy định theo đạo luật đối với vợ/chồng cho phép người đó được chia một phần tài sản theo luật định, ngay cả khi phần tài sản đó vượt quá quy định của di chúc.

10. **Quyền cầm cố tài sản**: quyền lưu giữ hoặc yêu cầu gắn liền với tài sản, chẳng hạn như thế chấp trên bất động sản.

11. **Di sản**: tài sản của người quá cố.

12. **Phụ cấp gia đình**: là khoản phụ cấp ngoài tài sản được chấp thuận theo di chúc hoặc theo luật về trường hợp người quá cố không để lại di chúc, không phải chịu thuế thừa kế, phải chi trả cho vợ/chồng còn sống hoặc trẻ vị thành niên (dưới 18 tuổi) còn sống.

13. **Người được ủy thác**: là người hoặc tổ chức quản lý tiền và các tài sản của người khác. Người được ủy thác bao gồm người được giao ủy thác, người nhận, người chăm sóc, người giám hộ, người thi hành di chúc, người quản lý tài sản hoặc người đại diện cá nhân.

14. **Tổng di sản**: giá trị thực tế của tài sản di chúc chưa khấu trừ các khoản thế chấp, nợ hoặc chi phí.

15. **Người thừa kế**: là thành viên gia đình có thể thừa kế di sản theo luật về trường hợp người quá cố không để lại di chúc (người đã chết mà không để lại di chúc).

16. **Báo cáo Thông tin**: là tài liệu báo cáo tất cả các tài sản không cần chứng thực di sản (tài sản được tuyên bố không cần chứng thực di sản). (Tài sản Không cần Chứng thực bao gồm, nhưng không giới hạn ở tài sản chung, tài sản được hưởng trọn đời hoặc quyền thừa kế được ủy thác hoặc chứng thư, tín thác trong đó người quá cố có lợi ích, phải chi trả cho các tài sản khi chết (P.O.D.) và các chương trình lương hưu và trợ cấp bao gồm cả IRA với những người thụ hưởng được nêu tên.)

17. **Thuế thừa kế**: là loại thuế đánh vào quyền hưởng tài sản từ di sản của người quá cố.

18. **Người hưởng lợi**: người phụ trách (hoặc kiến nghị phụ trách) với tư cách là đại diện cá nhân, người thừa kế (ngay cả khi người quá cố có để lại di chúc), người được ủy thác của một ủy thác di chúc, người được ủy thác của một ủy thác sống, nếu có và người giám hộ được chỉ định của tòa án đối với trẻ vị thành niên và người lớn bị khuyết tật là những người được hưởng lợi.

19. **Người quá cố không để lại di chúc**: không có di chúc.

20. **Thế hệ sau**: người thừa kế trực hệ còn sống ngoại trừ người thừa kế trực hệ của người thừa kế trực hệ còn sống đó, bao gồm con hợp pháp, con nuôi, con ngoài giá thú theo quy định của pháp luật và con được thụ thai từ vật liệu di truyền của một người sau khi chết trong phạm vi quy định của pháp luật. Thế hệ sau không bao gồm con riêng hoặc con nuôi.

21. **Sở hữu chung**: là loại hình sở hữu trong đó tài sản cá nhân hoặc tài sản thực được nắm giữ bởi hai hoặc nhiều người đối với tài sản chung không phân chia (đều) có quyền kiêm hưởng. Khi một người sở hữu chung chết, phần của người đó tự động chuyển cho (những) người còn sống theo quy định của pháp luật.

22. **Chứng thực hợp pháp**: là thủ tục chứng thực di chúc được thực hiện bởi Tòa án Thừa kế (thay cho Cơ quan Đăng ký Di chúc) trong trường hợp ngăn cấm chứng thực di chúc (chẳng hạn như tính hợp lệ của di chúc sẽ bị nghi ngờ hoặc di chúc bị hủy hoặc nhiều hơn một người đủ điều kiện xin làm đại diện cá nhân).

23. **Người thừa kế**: là người có tên trong di chúc được hưởng di sản.

24. **Thư ủy nhiệm Quản lý Di sản**: văn bản do Cơ quan Đăng ký Di chúc cấp cho đại diện cá nhân để quản lý di sản.

25. **Mệnh lệnh có Giới hạn**: quy định cho phép kiểm tra tài sản dưới danh nghĩa của người quá cố nói riêng hoặc di chúc được đặt trong hộp ký gửi an toàn dưới tên của người quá cố.

26. **Người thừa kế trực hệ**: người thuộc dòng dõi trực hệ của người quá cố.

27. **Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi**: phiên bản giản lược của thủ tục chứng thực di chúc hành chính có sẵn cho đại diện cá nhân (đối với di sản trong trường hợp người quá cố qua đời vào hoặc sau ngày 1 tháng 10 năm 1997). Thay vì bản kiểm kê và bản kê khai, đại diện cá nhân cần phải nộp báo cáo cuối cùng trong vòng 10 tháng kể từ ngày được bổ nhiệm. (Xem Phần 8 của tập sách này để biết chi tiết).

28. **Di sản ròng**: là tài sản còn lại sau khi trừ các khoản thế chấp, nợ và chi phí.

29. **Di sản không cần chứng thực**: là tài sản không phải di sản được chứng thực, bao gồm, nhưng không giới hạn ở: tài sản chung, tài sản được hưởng trọn đời hoặc quyền thừa kế được ủy thác hoặc chứng thư, tín thác trong đó người quá cố có lợi ích, phải chi trả cho các tài sản khi chết (P.O.D.) và các chương trình lương hưu và trợ cấp bao gồm cả IRA với những người thụ hưởng được nêu tên.

30. **Đại diện Cá nhân**: là người được chỉ định để quản lý di sản (thường được gọi là người thi hành di chúc hoặc người quản lý tài sản).

31. **Đơn xin Chứng thực**: là tài liệu cần thiết để bắt đầu thủ tục chứng thực di chúc.

32. **Di chúc Tín thác**: là di chúc trao tiền hoặc tài sản cho một tín thác hiện có.

33. **Di sản có chứng thực**: là tài sản thuộc sở hữu duy nhất của người quá cố hoặc là người sở hữu chung.

34. **Di sản lớn**: là thủ tục di sản đối với một người quá cố sở hữu di sản có chứng thực với tổng giá trị trên $50.000 (hoặc $100.000 nếu người thừa kế duy nhất là vợ/chồng còn sống). *****

35. **Nơi sinh sống**: là nơi ở tại một khu vực cụ thể mà không nhất thiết phải có ý định ở lại đó vô thời hạn. Xem **Nơi cư trú** để thấy sự khác biệt.

36. **Di sản nhỏ**: là thủ tục di sản đối với một người quá cố sở hữu di sản có chứng thực với tổng giá trị từ $50.000 trở xuống (hoặc từ $100.000 trở xuống nếu người thừa kế duy nhất là vợ/chồng còn sống). *****

37. **Người quản lý Di sản Đặc biệt**: là người quản lý di sản do tòa án chỉ định khi cần thiết để bảo vệ và quản lý tài sản trước khi bổ nhiệm đại diện cá nhân. (Người quản lý di sản đặc biệt bị hạn chế quyền hạn).

38. **Quyền sở hữu toàn bộ**: là loại quyền sở hữu chỉ được tạo ra giữa vợ và chồng khi họ có quyền sở hữu tài sản cùng nhau, với quyền kiêm hưởng sau khi một trong hai người qua đời.

39. **Quyền sở hữu chung**: là loại quyền sở hữu trong đó hai hoặc nhiều người mà mỗi người nắm giữ lợi ích không phân chia đối với một phần tài sản không có quyền kiêm hưởng. Sau khi chủ sở hữu qua đời, lợi ích của người đó được chuyển cho những

người thừa kế theo luật về trường hợp người quá cố không để lại di chúc hoặc theo các điều khoản của di chúc.

40. **Ủy thác bằng Di chúc**: là tín thác được tạo ra bởi một di chúc và có hiệu lực khi người lập di chúc (người để lại di chúc) chết.

41. **Có để lại di chúc**: chết có để lại di chúc.

42. **Người để lại di chúc**: người lập di chúc.

43. **Tín thác, hay di chúc sống hoặc ủy thác giữa những người còn sống**: tài sản thực và/hoặc tài sản cá nhân do một bên (bên được ủy thác) nắm giữ vì lợi ích của bên kia (bên thụ hưởng). Tài sản ủy thác là tài sản không cần chứng thực.

*** Lưu ý** :
Đối với những người chết trước ngày 1 tháng 10 năm 2012, **Di sản Lớn** bao gồm các tài sản có tổng giá trị trên $30.000 (hoặc trên $50.000 nếu người thừa kế duy nhất là vợ/chồng còn sống)
Đối với những người chết trước ngày 1 tháng 10 năm 2012, giới hạn của **Di sản Nhỏ** là từ $30.000 trở xuống (hoặc từ $50.000 trở xuống nếu người thừa kế duy nhất là vợ/chống còn sống)

Phần 5: Di sản Lớn

Nếu tài sản của người quá cố thuộc quản lý của bang Maryland có giá trị trên $50.000 (hoặc trên $100.000 nếu vợ/chồng là người thừa kế duy nhất) * thì di sản sẽ được quản lý như một di sản lớn. Trong việc xác định giá trị của di sản, chỉ có các tài sản dưới danh nghĩa sở hữu một mình của một người quá cố và/hoặc lợi ích dưới danh nghĩa được sở hữu chung mới được xem xét. Kể từ ngày tử vong, giá trị này được xác định bằng đúng giá thị trường của tài sản ít nợ được bảo đảm bằng tài sản đến mức không thể trả tiền bồi thường bảo hiểm cho người có quyền lưu giữ hoặc bên được bảo đảm đối với khoản nợ được bảo đảm.

Di sản này được công khai tại hạt mà người quá cố từng cư trú tại thời điểm người này tử vong.

* Giá trị tài sản vào Ngày Tử vong trước ngày 1 tháng 10 năm 2012 là $30.000 và $50.000 nếu vợ/chồng là người thừa kế duy nhất.

Công khai Di sản

Bản gốc của Di chúc Cuối cùng và Di chúc và Bản Bổ sung Di chúc, nếu có, phải được nộp cho văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc tại hạt mà người quá cố từng cư trú. **Kiến nghị Xử lý Di chúc (Mẫu 1112) và Phụ lục A (Mẫu 1136)** là các mẫu đơn để bắt đầu việc công khai di sản. Đơn kiến nghị này yêu cầu người nộp đơn phải nêu lý do vì sao họ có quyền được bổ nhiệm và người quá cố có để lại di chúc hay không.

Phụ lục A liệt kê số lượng tài sản và các khoản nợ ước lượng của di sản. **Thông báo Bổ nhiệm (Mẫu 1114)** phải được nộp cùng với Đơn Kiến nghị. Thông báo được công bố bởi Cơ quan Đăng ký Di chúc mỗi tuần một lần trong ba tuần liên tiếp trên một tờ báo được lưu hành phổ biến do người đại diện cá nhân chỉ định. Thông báo này nhằm báo cho mọi người biết về quyền nộp đơn phản đối việc bổ nhiệm và chứng thực di chúc. Ngoài ra, thông báo này còn báo cho các chủ nợ về quyền nộp đơn khiếu nại và các yêu cầu. **Cam kết Danh nghĩa (Mẫu 1116) hoặc Cam kết của Đại diện Cá nhân (Mẫu 1115)** cũng phải nộp cùng với đơn kiến nghị. Cam kết danh nghĩa có thể được sử dụng nếu cam kết đó được miễn trừ hoàn toàn bởi di chúc hoặc đơn khước từ của tất cả những người hưởng lợi. Cam kết của đại diện cá nhân được sử dụng nếu cam kết không được miễn trừ hoàn toàn bằng di chúc hoặc đơn khước từ của tất cả những người hưởng lợi. Một công ty bảo hiểm phải thực thi mẫu cam kết này. Có nhiều công ty cung cấp dịch vụ thông qua văn phòng của Cơ quan Đăng ký Di chúc. Cũng có thể nộp **Danh sách Người Hưởng lợi (Mẫu 1104)** tại thời điểm này nhưng phải nộp trong vòng 20 ngày sau khi bổ nhiệm. Danh sách này bao gồm tên, địa chỉ và mối quan hệ với người quá cố của những người được nêu tên để thừa kế theo di chúc và những người thừa kế theo pháp luật ngay cả khi họ không được nêu tên trong di chúc. Các mẫu đơn bổ sung có thể được yêu cầu tùy thuộc vào hoàn cảnh. **Bổ nhiệm Đại diện Cư trú (Mẫu 1106)** là bắt buộc nếu người nộp đơn kiến nghị không phải là người dân ở Maryland. **Chấp thuận Bổ nhiệm Đại diện Cá nhân (Mẫu 1118)** nếu người thích hợp không làm đơn kiến nghị, được yêu cầu bởi tất cả những người hưởng lợi có mức độ ưu tiên cao hơn. **Khước từ Cam kết (Mẫu 1117)** phải được tất cả những người hưởng lợi cung cấp nếu di chúc không loại trừ các yêu

cầu cam kết và di sản yêu cầu một cam kết danh nghĩa. Bất kỳ người hưởng lợi nào đều có thể ký vào **Khước từ Thông báo (Mẫu 1101)** để tránh các yêu cầu thông báo cho người hưởng lợi đó.

Bổ nhiệm Đại diện Cá nhân

Cơ quan Đăng ký Di chúc có thể thừa nhận di chúc để chứng thực và chỉ định đại diện cá nhân. Nhiệm vụ và quyền hạn của một đại diện cá nhân có hiệu lực ngay sau khi phát hành **Thư ủy nhiệm Quản lý Di sản**. Trong quá trình phát hành thư này, cơ quan đăng ký phải tuân thủ thứ tự ưu tiên theo quy định trong luật Maryland. Thứ tự thông thường bắt đầu với những người có tên trong di chúc, vợ/chồng, con cái, v.v., cho đến các chủ nợ hoặc bất kỳ người nào khác. Luật Maryland đã quy định các hạn chế về quyền hạn đối với thư ủy nhiệm quản lý di sản. Sau đây là một phần danh sách một số người bị loại trừ:

(1) dưới 18 tuổi;
(2) không đủ năng lực tinh thần;
(3) từng bị kết án phạm tội nghiêm trọng;
(4) <u>không</u> phải là công dân Hoa Kỳ trừ khi người đó thường trú tại Hoa Kỳ và là:

(a) vợ/chồng của người quá cố;
(b) ông bà của người quá cố;
(c) con cháu của người quá cố; hoặc
(d) anh chị em ruột của người quá cố.

Ngay sau khi bổ nhiệm, Cơ quan Đăng ký Di chúc sẽ đưa ra lịch hết hạn nộp đơn bắt buộc. Là đại diện cá nhân của di sản lớn, quý vị phải nỗ lực hết sức trong khả năng của mình để xác định tên và địa chỉ của các chủ nợ của người quá cố và gửi thư hoặc gửi thông báo cho những chủ nợ đó. Đại diện cá nhân cũng phải nộp: bản sao đầy đủ của các thông báo về việc bổ nhiệm được văn phòng này cung cấp để gửi thư cho tất cả những người hưởng lợi trong vòng 20 ngày kể từ ngày bổ nhiệm; Báo cáo Kiểm kê và Thông tin trong vòng ba tháng kể từ ngày bổ nhiệm và bản kê khai trong vòng chín tháng kể từ ngày bổ nhiệm. Nếu đã nộp danh sách đầy đủ và chính xác những người hưởng lợi trước đó, thì đồng thời phải nộp danh sách những người hưởng lợi kèm theo địa chỉ chính xác bao gồm cả mã zip trong vòng 20 ngày kể từ ngày bổ nhiệm.

Bản kiểm kê

Trong vòng ba tháng sau khi bổ nhiệm đại diện cá nhân, người đại diện cá nhân này phải chuẩn bị và nộp một bản kiểm kê tài sản thuộc sở hữu riêng của người quá cố và quyền lợi của người quá cố đối với quyền sở hữu tài sản chung. Mỗi tài sản đều phải liệt kê chi tiết kèm theo mô tả đầy đủ, cho biết tổng giá trị của tài sản đó theo đúng giá thị trường vào ngày qua đời của người quá cố cũng như loại tài sản và bất kỳ khoản thế chấp và khoản cầm cố nào có thể tồn tại liên quan đến tài sản đó. Đối với bất động sản và tài sản cho thuê, phải lập một bản mô tả đầy đủ để xác định tài sản. Tài liệu thẩm định phải ghi rõ giá trị tài sản thực tế vào ngày tử vong. Tài liệu thẩm định có chứa từ "gần đúng" hoặc những từ tương tự sẽ không được chấp nhận.

Một đại diện cá nhân có thể thẩm định tài sản sau:

(1) Xe ô tô – Thay vì thẩm định giá thị trường hợp lý, đại diện cá nhân có thể định giá xe ô tô dựa trên giá trị trung bình của xe ô tô được quy định tại: (a) Hướng dẫn chính thức cho xe đã qua sử

dụng của Hiệp hội Đại lý Xe hơi Quốc gia; hoặc (b) bất kỳ hướng dẫn về giá tương tự nào được cơ quan đăng ký chỉ định;

(2) Cổ phiếu của công ty được niêm yết trên một sàn giao dịch quốc gia hoặc khu vực hoặc thị trường chứng khoán phi tập trung;

(3) Các khoản nợ của người quá cố bao gồm trái phiếu, tín phiếu và các khoản vay của người quá cố đối với những người khác mà vẫn chưa thanh toán;

(4) Tài khoản ngân hàng và tiền;

(5) IRA, trợ cấp hàng năm và tiền bảo hiểm nhân thọ phải trả cho di sản hoặc tài sản không có tên người thụ hưởng và

(6) Bất động sản và tài sản cho thuê – Thay vì thẩm định chính thức theo đúng giá thị trường, bất động sản và tài sản cho thuê có thể được định giá đối với: a) toàn bộ giá trị tiền mặt cho mục đích định mức thuế tài sản, kể từ ngày gần nhất đối với hành động cuối cùng; hoặc b) giá bán hợp đồng đối với tài sản nếu việc thanh toán hợp đồng mua bán độc lập xảy ra trong vòng một năm sau khi người quá cố tử vong. (**Chú ý:** Không thể sử dụng việc định giá thuế tài sản cho đất nông nghiệp, đất rừng hoặc đất đăng ký địa chính quốc gia).

Đại diện cá nhân phải nhận được tài liệu thẩm định từ một thẩm định viên đủ tiêu chuẩn và không vụ lợi đối với tất cả các loại tài sản khác.

Báo cáo Thông tin

Trong vòng 3 tháng kể từ ngày bổ nhiệm đại diện cá nhân, đại diện cá nhân này phải lập và nộp bản Báo cáo Thông tin. Tài sản được báo cáo theo mẫu này bao gồm những tài sản mà người quá cố nắm giữ một phần lợi ích vào ngày tử vong và những tài sản đã có người thụ hưởng được chỉ định từ trước. Do đó, những tài sản này sẽ không tuân theo các điều khoản của bản di chúc hoặc luật về trường hợp người quá cố không để lại di chúc. Phải báo cáo mọi tài sản không sở hữu toàn bộ hoặc chuyển nhượng theo thư ủy thác của người quá cố
cho bất kỳ người hoặc cơ quan nào ngoài những người hoặc cơ quan được miễn thuế thừa kế.
Thông tin sau đây có thể được báo cáo trong bản báo cáo thông tin:

- tài sản chung;
- chuyển nhượng bất kỳ phần vật chất nào trong tài sản của người quá cố dưới hình thức thanh lý hoặc phân chia cuối cùng, kể cả mọi hình thức chuyển nhượng dẫn đến việc sở hữu chung tài sản **trong vòng 2 năm trước khi chết;**
- bất kỳ lợi ích nào không phải là sở hữu toàn bộ tài sản thực hoặc tài sản cá nhân mà người quá cố nắm giữ quyền chiếm hữu khi còn sống;
- bản kê khai P.O.D.;
- bất kỳ lợi ích nào đến từ khoản trợ cấp hàng năm hoặc chương trình phúc lợi hoặc lương hưu của công chức hoặc nhân viên khác;
- bất kỳ lợi ích nào về bất động sản hoặc tài sản cá nhân trọn đời hoặc cho một thời hạn tính bằng năm;
- bất kỳ lợi ích nào khác về bất động sản hoặc tài sản cá nhân không thuộc sở hữu hoàn toàn, qua ủy thác hoặc hình thức khác.
- Bất động sản hoặc tài sản cho thuê nằm **ngoài Maryland** chỉ đứng tên của người quá cố hoặc được sở

hữu chung, thì chỉ được báo cáo nhằm mục đích cung cấp thông tin.

Toàn bộ tài sản được liệt kê trong bản báo cáo thông tin có các yêu cầu về giá trị và thẩm định tương tự như được nêu rõ trong phần kiểm kê trong tập sách này.

Bản kê khai

Trong vòng 9 tháng kể từ ngày bổ nhiệm đại diện cá nhân, đại diện cá nhân này phải lập và nộp bản kê khai. Bản kê khai phải bao gồm:

- số dư đầu kỳ của giá trị tài sản như được báo cáo trên bản kiểm kê;
- hóa đơn gốc cho các khoản khác;
- những thay đổi tài sản từ ngày tử vong;
- thu nhập;
- chi trả;
- phân chia và thuế;
- số dư giữ lại cho việc kiểm kê trong tương lai, nếu không phải là bản kê khai cuối cùng.

Không có mẫu bản kê khai. Tuy nhiên, văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc có một bản kê khai mẫu có thể dùng để tham khảo. Nếu bản kê khai không phải là bản cuối cùng thì sau đó phải nộp các bản kê khai tiếp theo vào khoảng thời gian: sáu tháng sau khi bản kê khai trước được phê duyệt hoặc chín tháng sau khi nộp bản kê khai trước đó. Nếu di sản không có tài sản trong quá trình kê khai, đại diện cá nhân có thể nộp một tờ khai có tuyên thệ không có tài sản thay cho bản kê khai đó.

Bản kê khai hoặc tờ khai có tuyên thệ phải là xác nhận và thông báo bản kê khai hoặc tờ khai có tuyên thệ cho tất cả những người hưởng lợi mà chưa từ bỏ thông báo.

Xem mẫu thẩm định và thông tin được yêu cầu trong thông báo dưới đây.

THẨM TRA ĐỐI CHIẾU TÀI KHOẢN
MD ĐIỀU 6-417 (b)(9)

TÔI XIN KHẲNG ĐỊNH, THEO QUY ĐỊNH HÌNH PHẠT CHO TỘI KHAI MAN, RẰNG NỘI DUNG TRONG TÀI LIỆU Ở TRÊN (BẢN KÊ KHAI CỦA ĐẠI DIỆN CÁ NHÂN) LÀ ĐÚNG THEO SỰ HIỂU BIẾT, THÔNG TIN VÀ NIỀM TIN TỐT NHẤT CỦA TÔI.

_____

Đại diện Cá nhân (Chữ ký bắt buộc)

_____

Luật sư
(Chữ ký bắt buộc nếu có)

CHỨNG NHẬN TỐNG ĐẠT GIẤY TỜ
MD ĐIỀU 6-417 (d)

TÔI CAM ĐOAN vào ngày_____20_____Tôi đã tự gửi hoặc gửi qua bưu điện, gửi trả trước qua hệ thống bưu điện, gửi thông báo cho tất cả những người hưởng lợi được liệt kê dưới đây hoặc được liệt kê trong tệp đính kèm, thông báo đó nêu rõ: (1) bản kê khai hoặc bản khai có tuyên thệ thay cho bản kê khai đã được nộp; (2) rằng người nhận có thể nộp các trường hợp ngoại lệ với Tòa án trong vòng 20 ngày kể từ khi Lệnh của Tòa án phê chuẩn bản kê khai; (3) có thể thu thập thêm thông tin bằng cách xem xét hồ sơ di sản tại Cơ quan Đăng ký Di chúc hoặc liên hệ với đại diện cá nhân hoặc luật sư; (4) theo yêu cầu, đại diện cá nhân sẽ cung cấp bản sao của bản kê khai hoặc bản khai có tuyên thệ cho những người hưởng lợi nhận được thông báo và (5) việc phân chia theo bản kê khai được Tòa án phê chuẩn sẽ được thực hiện trong vòng 30 ngày sau khi Lệnh của Tòa án phê chuẩn bản kê khai là bản cuối cùng.

Địa chỉ và tên người hưởng lợi:

_____

Đại diện Cá nhân (Chữ ký bắt buộc)

_____

Luật sư
(Chữ ký bắt buộc nếu có)

Hoa hồng của Đại diện Cá nhân và Phí Luật sư

Đại diện cá nhân và/hoặc luật sư được hưởng mức thù lao hợp lý cho dịch vụ đã cung cấp trong việc xử lý di sản.
Nếu tài sản cần xử lý có giá trị không quá $20.000 thì mức hoa hồng sẽ không thể vượt quá 9% tổng giá trị di sản. Nếu tài sản cần xử lý có giá trị vượt quá $20.000 thì mức hoa hồng không thể quá mức $1.800 cộng thêm 3,6% của số vượt quá $20.000 tổng giá trị di sản.
Mọi khoản thanh toán từ quỹ di sản được chi trả cho đại diện cá nhân và/hoặc luật sư đối với di sản chỉ được phép thực hiện sau khi điền đầy đủ các thông tin hiện hành sau đây:

- **Nếu thanh toán cho một khoản nợ hoặc chi phí phát sinh trước đó của người quá cố**, thì phải gửi một thông báo về việc thanh toán được đề xuất nêu rõ số tiền và thông tin chi tiết dựa trên cơ sở thanh toán đến tất cả người hưởng lợi bao gồm tất cả các nguyên đơn.
- **Theo sự phê duyệt của tòa án,** một bản kiến nghị quy định chi tiết về các dịch vụ đã được thực hiện và số tiền thù lao yêu cầu cho các dịch vụ nói trên phải được nộp cho Cơ quan Đăng ký Di chúc và phải kèm theo một bản xác minh có chữ ký về các sự kiện và giấy chứng nhận thông báo cho tất cả những người hưởng lợi, kể cả các nguyên đơn. Lệnh của tòa án phê chuẩn mức phí phải được ký trước khi thực hiện thanh toán.
- **Bản thỏa thuận thay cho phê duyệt của tòa án (Mẫu 1138),** không bắt buộc phải có đơn kiến nghị nếu tổng số tiền hoa hồng và tiền phí cộng lại không vượt quá số tiền cho phép tối đa như trên; **và** mỗi khoản nợ chưa thanh toán **và** tất cả những người hưởng lợi chấp thuận khoản thanh toán bằng văn bản; **và** văn bản chấp thuận có chữ ký ghi rõ số tiền thanh toán và đã được nộp cho Cơ quan Đăng ký Di chúc.

Khiếu nại

Người khiếu nại có thể khiếu nại di sản, trong thời gian cho phép để nộp đơn khiếu nại bằng cách (1) gửi đơn khiếu nại với tư cách là người đại diện cá nhân; (2) nộp đơn khiếu nại cho cơ quan đăng ký và gửi bản sao với tư cách là người đại diện hoặc (3) nộp đơn kiện.
Nếu đơn khiếu nại được nộp trước khi bổ nhiệm người đại diện thì người khiếu nại có thể nộp đơn khiếu nại cho cơ quan đăng ký tại hạt mà người quá cố đã cư trú hoặc tại bất kỳ hạt nào mà người quá cố cư trú tại thời điểm tử vong.

Phải nộp đơn khiếu nại trước thời điểm sau đây:

- **6 tháng kể từ ngày người quá cố tử vong; hoặc**

- **2 tháng kể từ khi người đại diện cá nhân gửi thư qua bưu điện hoặc gửi cho chủ nợ bản sao thông báo bổ nhiệm, thông báo cho chủ nợ, mẫu thông báo cho người thừa kế chưa xác định hoặc thông báo bằng văn bản khác, thông báo cho chủ nợ rằng đơn khiếu nại của họ sẽ bị hủy bỏ nếu chủ nợ không nộp trong vòng 2 tháng kể từ khi nhận được thông báo qua thư hoặc bằng cách khác.**

  ***Lưu ý: Khiếu nại của Bộ Y tế và Vệ sinh Tâm thần về di sản của người quá cố phải được nộp trước thời điểm sau đây:**

  (a) 6 tháng sau khi phát hành thông báo bổ nhiệm người đại diện cá nhân lần đầu tiên hoặc

  (b)) 2 tháng sau khi người đại diện cá nhân gửi thư qua bưu điện hoặc gửi cho Phòng Phục hồi Hỗ trợ Y tế thuộc Bộ một bản sao thông báo bổ nhiệm, thông báo cho chủ nợ, thông báo cho người thừa kế chưa xác định.

Hiệu lực phê duyệt bản kê khai và bản kê khai cuối cùng

Cơ quan đăng ký phải kịp thời kiểm toán bản kê khai. Sau khi tòa án kiểm toán và phê duyệt bản kê khai, tòa án sẽ ngay lập tức thi hành lệnh phê chuẩn trừ các trường hợp ngoại lệ. Các trường hợp ngoại lệ đối với bản kê khai này phải được nộp trong vòng 20 ngày sau khi tiếp nhận lệnh phê duyệt bản kê khai và phải bao gồm chi tiết lý do hợp lý cho các trường hợp ngoại lệ đó. Phải nộp bản sao trường hợp ngoại lệ với tư cách là người đại diện cá nhân. Nếu không nộp đúng hạn, lệnh của tòa án phê duyệt bản kê khai sẽ trở thành quyết định cuối cùng. Việc phân chia tài sản theo bản kê khai được tòa án phê chuẩn sẽ được thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ ngày tòa án ra quyết định cuối cùng về việc phê duyệt bản kê khai. Bản phê duyệt cuối cùng của bản kê khai cuối cùng sẽ tự động khóa di sản.

Các điều khoản khác

Quyền Chọn Phần thừa kế Hợp pháp (Mẫu 1126)
Thay vì thừa kế tài sản do di chúc để lại, vợ/chồng còn sống có thể chọn lấy một phần ba của di sản ròng nếu có con còn sống hoặc một nửa của di sản ròng nếu hiện không có con.

Kiến nghị và Yêu cầu Trợ cấp Chi phí Mai táng – (Mẫu 1130) Chi phí mai táng sẽ được trợ cấp theo quyết định của tòa án. Trong mọi trường hợp, mức trợ cấp sẽ không vượt quá $15.000 trừ khi: 1) di sản của người quá cố không bị nợ và đã có lệnh đặc biệt của tòa án hoặc 2) di sản không bị nợ và bản di chúc thể hiện rõ là sẽ trao quyền cho đại diện cá nhân thanh toán chi phí mà không cần lệnh của tòa án.

* Nếu người quá cố qua đời trước ngày 1 tháng 10 năm 2005, thì tiền trợ cấp mai táng sẽ là $5.000. Nếu người quá cố qua đời trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 10 năm 2005 đến ngày 30 tháng 9 năm 2012 thì tiền trợ cấp mai táng sẽ là $5.000 đối với di sản nhỏ và $10.000 đối với di sản lớn. Nếu người quá cố qua đời trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 10 năm 2012 đến ngày 30 tháng 9 năm 2015 thì tiền trợ cấp mai táng sẽ là $10.000.

Phần 6: Di sản Nhỏ

Nếu tài sản của người quá cố theo quy định quản lý tài sản tại Maryland được xác định là có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng $50.000 (hoặc $100.000 nếu vợ/chồng là người thừa kế duy nhất). * thì di sản đó có thể được xử lý theo quy định đối với di sản nhỏ. Trong việc xác định giá trị của di sản, chỉ có các tài sản dưới danh nghĩa sở hữu một mình của một người quá cố và/hoặc lợi ích dưới danh nghĩa được sở hữu chung mới được xem xét. Kể từ ngày tử vong, giá trị này được xác định bằng đúng giá thị trường của tài sản ít nợ được bảo đảm bằng tài sản đến mức không thể trả tiền bồi thường bảo hiểm cho người có quyền lưu giữ hoặc bên được bảo đảm đối với khoản nợ được bảo đảm.

* Giá trị di sản đối với trường hợp Ngày Tử vong trước ngày 1 tháng 10 năm 2012 là $30.000 và $50.000 nếu người thừa kế duy nhất là vợ/chồng còn sống

Các hồ sơ bắt buộc

Bản gốc của Bản Di chúc Mới nhất hoặc (các) Bản Bổ sung Di chúc (nếu có) phải được nộp tại văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc tại hạt mà người quá cố từng sinh sống. **Kiến nghị Xử lý Di sản (Mẫu 1103) và Phụ lục B (Mẫu 1137)** là các mẫu khởi xướng việc công khai di sản. Đơn kiến nghị này yêu cầu người nộp đơn phải nêu lý do vì sao họ có quyền được bổ nhiệm và người quá cố có để lại di chúc hay không.
Phụ lục B mô tả và nêu rõ giá trị của các tài sản và liệt kê bất kỳ khoản nợ nào của di sản. **Thông báo Bổ nhiệm (Mẫu 1109)** phải được nộp kèm với đơn kiến nghị trừ khi giá trị của tài sản thuộc di sản thấp hơn mức trợ cấp. Thông báo phải được văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc phát hành một lần trên một tờ báo lưu hành phổ biến do người đại diện cá nhân chỉ định. Thông báo Bổ nhiệm thông báo cho những người hưởng lợi ích liên quan đến di sản về quyền của họ để nộp đơn kháng nghị quyết định bổ nhiệm người đại diện cá nhân và việc chứng thực di chúc của người quá cố. Ngoài ra, thông báo này cũng báo cho những chủ nợ biết về quyền của họ trong việc nộp đơn khiếu nại và các yêu cầu. **Danh sách Người Hưởng lợi (Mẫu 1104)** phải được nộp trước ngày bổ nhiệm người đại diện cá nhân. Danh sách này bao gồm tên, địa chỉ và mối quan hệ với người quá cố của những người được nêu tên để thừa kế theo di chúc và những người thừa kế theo pháp luật ngay cả khi họ không được nêu tên trong di chúc. Có thể yêu cầu các mẫu bổ sung để công khai một số di sản nhất định tùy thuộc vào từng hoàn cảnh.
Bổ nhiệm Đại diện Cư trú (Mẫu 1106) là bắt buộc nếu người nộp đơn kiến nghị không phải là người dân ở Maryland. **Thư Chấp thuận Bổ nhiệm Đại diện Cá nhân của Di sản Nhỏ (Mẫu 1105)** trong trường hợp người đủ điều kiện không nộp đơn kiến nghị, là bắt buộc đối với tất cả những người hưởng lợi được ưu tiên cao hơn. Bất kỳ người hưởng lợi nào đều có thể ký vào **Khước từ Thông báo (Mẫu 1101)** để tránh các yêu cầu thông báo cho người hưởng lợi đó. Phải nộp **Cam kết của Đại diện Cá nhân (Mẫu 1115)** trừ khi được miễn trừ theo bản di chúc hoặc theo đơn khước từ của tất cả những người hưởng lợi **(Mẫu 1117)** khi di sản được xác định là có tổng giá trị từ $10.000 trở lên sau khi đã thanh toán các chi phí và khoản trợ cấp.

Công khai Di sản Nhỏ

Với tư cách là người xin được bổ nhiệm làm người đại diện cá nhân, quy trình chính thức của việc công khai di sản nhỏ bắt đầu bằng cách nộp Đơn Kiến nghị Xử lý Di sản và Phụ lục B. Đơn Kiến nghị bao gồm các thông tin sau:

- Nơi cư trú của người quá cố;
- Tên của người hoặc những người đủ điều kiện được nộp đơn xin làm đại diện cá nhân;
- Cho dù người quá cố có để lại di chúc hay không (nếu người quá cố có để lại di chúc, thì bản gốc của di chúc sẽ phải được kèm theo Đơn kiến nghị);
- Danh sách tài sản của người quá cố (cả bất động sản và tài sản cá nhân) và
- Danh sách chủ nợ đã xác định;
- Danh sách Người Hưởng lợi phải được nộp trước ngày bổ nhiệm người đại diện cá nhân.

Danh sách này bao gồm tên, địa chỉ và mối quan hệ với người quá cố của những người được nêu tên để thừa kế theo di chúc và những người thừa kế theo pháp luật, ngay cả khi họ không được nêu tên để hưởng thừa kế trong di chúc. Danh sách này cũng nêu tên của người đại diện cá nhân. Nếu người quá cố qua đời mà không để lại di chúc thì phải lập danh sách người thừa kế của người quá cố và người đại diện cá nhân.

Có thể cần phải nộp Thông báo Bổ nhiệm, Thông báo cho Chủ nợ và Thông báo cho Người thừa kế chưa Xác định dựa trên tổng giá trị của tài sản dưới danh nghĩa sở hữu một mình của người quá cố và/hoặc sỡ hữu chung.

Bổ nhiệm Đại diện Cá nhân

Cơ quan Đăng ký Di chúc có thể thừa nhận di chúc để chứng thực và chỉ định đại diện cá nhân. Nghĩa vụ và quyền hạn của người đại diện cá nhân sẽ bắt đầu có hiệu lực sau khi phát hành **Thư ủy nhiệm Quản lý Di sản.** Trong quá trình phát hành thư này, cơ quan đăng ký phải tuân thủ thứ tự ưu tiên như được quy định trong Luật Maryland. Trình tự bổ nhiệm ưu tiên bắt đầu từ (những) người có tên trong di chúc, vợ/chồng, con cái còn sống,… đến những chủ nợ hoặc những người khác.
Luật Maryland đã quy định các hạn chế về quyền hạn đối với thư ủy nhiệm quản lý di sản. Sau đây là một phần danh sách một số người bị loại trừ:

(1) dưới 18 tuổi;
(2) không đủ năng lực tinh thần;
(3) từng bị kết án phạm tội nghiêm trọng;
(4) <u>không</u> phải là công dân Hoa Kỳ trừ khi người đó thường trú tại Hoa Kỳ và là:
  (a) vợ/chồng của người quá cố;
  (b) ông bà của người quá cố;
  (c) con cháu của người quá cố; hoặc
  (d) anh chị em ruột của người quá cố.

Ngay sau khi bổ nhiệm, Cơ quan Đăng ký Di chúc sẽ đưa ra lịch hết hạn nộp đơn bắt buộc. Người đại diện cá nhân của di sản nhỏ phải nỗ lực hết sức trong khả năng của mình để xác định chắc chắn tên và địa chỉ **những chủ nợ** của người quá cố và gửi thư hoặc gửi thông báo cho những chủ nợ đó.
Quý vị cũng cần phải nộp bản Báo cáo Thông tin.

Báo cáo Thông tin

Trong vòng 3 tháng kể từ ngày bổ nhiệm đại diện cá nhân, đại diện cá nhân này phải lập và nộp bản Báo cáo Thông tin. Tài sản được báo cáo theo mẫu này là những tài sản mà người nắm giữ một phần lợi ích tại ngày tử vong hoặc là những tài sản đã có người thụ hưởng được chỉ định từ trước. Do đó, những tài sản này sẽ không tuân theo các điều khoản của bản di chúc hoặc luật về trường hợp người quá cố không để lại di chúc. Phải báo cáo mọi tài sản không sở hữu toàn bộ hoặc chuyển nhượng theo ủy thác của người quá cố cho bất kỳ người nào ngoài những người được miễn thuế thừa kế. Sau đây là những thông tin có thể được báo cáo trong bản báo cáo thông tin:

- tài sản chung;
- chuyển nhượng bất kỳ phần vật chất nào trong tài sản của người quá cố dưới hình thức thanh lý hoặc phân chia cuối cùng, kể cả mọi hình thức chuyển nhượng dẫn đến việc sở hữu chung tài sản **trong vòng 2 năm trước khi chết;**
- bất kỳ lợi ích nào không phải là sở hữu toàn bộ tài sản thực hoặc tài sản cá nhân mà người quá cố nắm giữ quyền chiếm hữu khi còn sống;
- bản kê khai P.O.D.;
- bất kỳ lợi ích nào đến từ khoản trợ cấp hàng năm hoặc kế hoạch phúc lợi hoặc lương hưu của công chức hoặc nhân viên khác;
- bất kỳ lợi ích nào về bất động sản hoặc tài sản cá nhân trọn đời hoặc cho một thời hạn tính bằng năm;
- bất kỳ lợi ích nào khác về bất động sản hoặc tài sản cá nhân không thuộc sở hữu hoàn toàn, qua ủy thác hoặc hình thức khác;
- bất động sản hoặc tài sản cho thuê **nằm ngoài Maryland** hoặc là chỉ đứng tên của người quá cố hoặc dưới danh nghĩa là tài sản chung được báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin.

Toàn bộ tài sản được liệt kê trong bản báo cáo thông tin có các yêu cầu về giá trị và thẩm định được nêu rõ trong phần Di sản Lớn cho việc kiểm kê trong tập sách này.

Đơn đề nghị Áp Thuế lên Tài sản Không cần Chứng thực

Nếu không có quy định xử lý chính thức đối với di sản thì phải nộp Đơn đề nghị Áp thuế lên Tài sản Không cần Chứng thực trong vòng 90 ngày kể từ ngày người quá cố qua đời.

Khiếu nại

Người khiếu nại có thể khiếu nại di sản, trong thời gian cho phép để nộp đơn khiếu nại bằng cách (1) gửi đơn khiếu nại với tư cách là người đại diện cá nhân; (2) nộp đơn khiếu nại cho cơ quan đăng ký và gửi bản sao với tư cách là người đại diện hoặc (3) nộp đơn kiện. Nếu đơn khiếu nại được nộp trước khi bổ nhiệm người đại diện thì người khiếu nại có thể nộp đơn khiếu nại cho cơ quan đăng ký tại hạt mà người quá cố đã cư trú hoặc tại bất kỳ hạt nào mà người quá cố cư trú.

Phải nộp đơn khiếu nại trước thời điểm sau đây:

- **6 tháng kể từ ngày người quá cố tử vong hoặc**

- **30 ngày kể từ khi người đại diện cá nhân gửi thư qua bưu điện hoặc gửi cho chủ nợ bản sao thông báo bổ nhiệm, thông báo cho chủ nợ, mẫu thông báo cho người thừa kế chưa xác định hoặc thông báo bằng văn bản khác, thông báo cho chủ nợ rằng đơn khiếu nại của họ sẽ bị hủy bỏ nếu chủ nợ không nộp. trong vòng ba mươi ngày kể từ khi gửi thông báo qua thư hoặc bằng cách khác.**

LƯU Ý: Khiếu nại của Bộ Y tế và Vệ sinh Tâm thần về di sản của người quá cố phải được nộp trước thời điểm sau đây:

(a) 6 tháng sau khi bổ nhiệm người đại diện cá nhân lần đầu tiên hoặc
(b) 2 tháng sau khi người đại diện cá nhân gửi thư qua bưu điện hoặc gửi cho Phòng Phục hồi Hỗ trợ Y tế thuộc Bộ một bản sao thông báo bổ nhiệm, thông báo cho chủ nợ, thông báo cho người thừa kế chưa xác định.

Phần 7: Mệnh lệnh có Giới hạn

Nếu một bản di chúc được đặt trong hộp ký gửi an toàn dưới danh nghĩa của người quá cố nói riêng hoặc tài sản thuộc sở hữu dưới danh nghĩa của người quá cố nói riêng và khoản tiền chưa xác định thì cách duy nhất để tiếp cận hộp ký gửi an toàn hoặc xác định chắc chắn giá trị của tài sản là nộp đơn **Kiến nghị ban hành Mệnh lệnh có Giới hạn (Mẫu 1147) và Phụ lục C (Mẫu 1148).**
Mệnh lệnh có Giới hạn để Xác định Vị trí bản Di chúc (Mẫu 1149) ủy quyền cho tổ chức tài chính được tiếp cận két sắt dưới sự chứng kiến của Cơ quan Đăng ký Di chúc hoặc cấp phó được ủy quyền của Cơ quan Đăng ký Di chúc nhằm mục đích duy nhất là xác định vị trí của di chúc và gửi về văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc. **Mệnh lệnh có Giới hạn để Xác định Vị trí bản Di chúc (Mẫu 1150)** ủy quyền cho các tổ chức được nêu tên được tiết lộ giá trị của các tài sản thuộc sở hữu dưới danh nghĩa duy nhất của người quá cố. Mệnh lệnh này **sẽ không** cho phép chuyển nhượng bất kỳ tài sản nào. Mệnh lệnh có giới hạn để xác định vị trí tài sản là không cần thiết nếu có thể xác định được là di sản sẽ được công khai như một di sản lớn. **Việc ban hành mệnh lệnh này nhằm mục đích bổ nhiệm người được ưu tiên làm người đại diện cá nhân.**

Phần 8: Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi

Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi là thủ tục giản lược áp dụng đối với di sản lớn trong trường hợp người quá cố qua đời vào hoặc sau ngày 1 tháng 10 năm 1997. Chỉ áp dụng thủ tục này nếu:

1) Những người thừa kế còn lại bao gồm: a) người đại diện cá nhân; b) cá nhân hoặc tổ chức được miễn thuế thừa kế đối với di sản của người quá cố theo Mục §7- 203(b), (e) và (f) của Điều khoản Chung về Thuế và (c) những ủy thác mà theo đó mỗi người hưởng lợi ích hiện tại trong ủy thác đó là một cá nhân hoặc tổ chức được miễn thuế thừa kế đối với di sản của người quá cố theo §7-203(b), (e) và (f) của Điều khoản Chung về Thuế và
2) Di sản không bị nợ và có đủ tài sản để đáp ứng mọi khoản theo di chúc.

Thủ tục này loại bỏ yêu cầu phải có bản kiểm kê và kê khai đồng thời yêu cầu phải có sự giám sát tối thiểu của Cơ quan Đăng ký Di chúc.

Người đại diện cá nhân phải nộp một bản **Lựa chọn Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi (Mẫu 1141)** trong vòng 3 tháng kể từ ngày bổ nhiệm người đại diện cá nhân. Tất cả những người thừa kế còn lại của người quá cố có để lại di chúc và những người thừa kế theo pháp luật của người quá cố không để lại di chúc phải nộp **Chấp thuận Lựa chọn Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi (Mẫu 1142).** Cũng phải nộp các chấp thuận trong vòng 3 tháng kể từ ngày bổ nhiệm người đại diện cá nhân. Thay vì phải nộp bản kiểm kê và kê khai, người đại diện cá nhân phải nộp

Báo cáo Cuối cùng Theo Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi (Mẫu 1143) có xác thực trước 10 tháng kể từ ngày bổ nhiệm người đại diện cá nhân.
Bản báo cáo cuối cùng này phải bao gồm:

- tuyên bố thể hiện hiệu lực liên tục đối với quy định xử lý di sản sửa đổi;
- danh mục chi tiết tài sản của người quá cố và cơ sở định giá;
- danh mục chi tiết các tài sản thế chấp, nợ, thuế, chi phí mai táng của người quá cố, chi phí quản lý di sản, phí chứng thực và bất kỳ chi phí chưa thanh toán nào và
- danh mục quy định phân chia di sản và thuế thừa kế hiện hành.

Nếu cần thêm thời gian để nộp Báo cáo Cuối cùng thì có thể xin gia hạn thời hạn ban đầu thêm 90 ngày bằng **Chấp thuận Gia hạn Thời gian (Mẫu 1146)** có chữ ký của Người đại diện Cá nhân và từng Người Hưởng lợi đồng thời phải nộp trong vòng 10 tháng kể từ ngày bổ nhiệm. Nếu cần thêm thời gian để nộp Báo cáo Cuối cùng thì có thể xin gia hạn thời hạn thêm 90 ngày bằng **Đề nghị và Chấp thuận Gia hạn Thêm Thời gian** có chữ ký của Người đại diện Cá nhân và từng Người Hưởng lợi, phải nộp trước khi hết hạn lần gia hạn đầu tiên và được Cơ quan Đăng ký Di chúc phê duyệt.

Theo yêu cầu của bất kỳ người hưởng lợi nào, người đại diện cá nhân phải cung cấp bản kiểm kê chính thức và bản kê khai cho tất cả người hưởng lợi. Nên thực hiện phân chia di sản cuối cùng trong vòng 15 tháng kể từ ngày bổ nhiệm. Nên kết thúc việc xử lý di sản theo quy định xử lý di sản sửa đổi trước 16 tháng kể từ ngày bổ nhiệm.

Có thể thu hồi Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi bằng cách:

1. nộp đơn đề nghị chứng thực tư pháp kịp thời;
2. nộp văn bản kháng nghị bởi người hưởng lợi;
3. nộp đơn rút lựa chọn bởi người đại diện;
4. Tòa án Thừa kế, theo quyết định riêng của tòa án hoặc vì lý do thích hợp theo trình bày của người hưởng lợi hoặc Cơ quan Đăng ký Di chúc hoặc
5. Không kịp thời nộp bản báo cáo cuối cùng và thực hiện phân chia di sản trong vòng 12 tháng kể từ ngày bổ nhiệm.

Nếu quy định xử lý di sản sửa đổi bị thu hồi thì di sản đó phải xử lý như di sản chứng thực thuộc diện hành chính, đồng thời người đại diện cá nhân phải nộp bảng kiểm kê và bản kê khai lên Cơ quan Đăng ký Di chúc. Cơ quan Đăng ký Di chúc sẽ gửi thông báo về việc thu hồi cho tất cả những người hưởng lợi.

Nếu người đại diện cá nhân phát hiện ra tài sản của người quá cố sau thời điểm nộp bản Báo cáo Cuối cùng Theo Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi thì người đại diện đó phải nộp một bản Báo cáo Cuối cùng về tài sản phát hiện muộn đó trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát hiện tài sản và thực hiện việc phân chia tài sản cuối cùng trong vòng 90 ngày kể từ ngày phát hiện tài sản.

Phần 9: Thuế Thừa kế

Thuế thừa kế được đánh vào quyền hưởng tài sản từ người quá cố có nghĩa vụ phải nộp thuế tại Tiểu bang Maryland.

Có thể thu thuế thừa kế trên (giá trị ròng của) tất cả tài sản đã chứng thực được báo cáo là tài sản lớn và tất cả tài sản không cần chứng thực có thể được báo cáo trong bản Báo cáo Thông tin hoặc Đơn đề nghị Áp thuế Thừa kế, bất kể loại thủ tục xử lý di sản và bao gồm cả di sản từ tín thác. (không tính thuế thừa kế đối với tài sản đã chứng thực được báo cáo là di sản nhỏ).

Đối với người quá cố qua đời vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2000, không áp dụng thuế thừa kế đối với việc hưởng tài sản được chuyển từ người quá cố sang những người thân sau đây:

(1) Ông/bà;
(2) cha mẹ;
(3) vợ/chồng;
(4) con hoặc người thừa kế trực hệ khác;
(5) vợ/chồng của con hoặc người thừa kế trực hệ khác;
(6) anh/chị/em hoặc
(7) công ty nếu tất cả các cổ đông không bao gồm những người khác ngoài những người có liên quan đến người quá cố nêu trên.

LƯU Ý:
"Con" gồm con riêng hoặc con riêng trước đây.
"Cha mẹ" gồm cha mẹ kế hoặc cha mẹ kế trước đây.

Đối với người quá cố qua đời vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2000, thuế thừa kế tài sản bàng hệ được áp ở mức thuế suất 10% đối với tài sản của người quá cố chuyển cho bất kỳ ai khác ngoài những người được liệt kê trong (1) đến (7) ở trên.

Tài sản được miễn thuế thừa kế bao gồm:

(1) tài sản chuyển cho bất kỳ người nào mà có tổng giá trị không vượt quá $1.000;
(2) tài sản chuyển cho một tổ chức từ thiện được miễn thuế theo Mục 501 (c)(3) của Bộ luật Thuế vụ hoặc một số tài sản chuyển nhượng nhất định được khấu trừ theo Mục 2055 của Bộ luật Thuế vụ;
(3) hợp đồng bảo hiểm nhân thọ phải được chi trả cho người thụ hưởng được nêu tên (ngoài di sản);
(4) tài sản không vượt quá $500 chuyển từ người quá cố để bảo trì mộ;
(5) Holocaust monies (liên hệ với Cơ quan Đăng ký Di chúc để biết chi tiết) và
(6) **Thu nhập từ tài sản chứng thực –** Đối với người quá cố qua đời vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 năm 1998, thuế thừa kế không áp dụng đối với việc hưởng tài sản là thu nhập, bao gồm cả lãi và lỗ, được tích lũy vào tài sản chứng thực sau ngày người quá cố qua đời.

Đối với người quá cố qua đời trước ngày 1 tháng 7 năm 2000, hãy liên hệ với văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc để biết mức thuế thừa kế phù hợp có hiệu lực tại thời điểm đó.

Thuế thừa kế đối với tài sản chứng thực là do đại diện cá nhân tính cho việc phân chia tài sản chịu thuế.

Thuế thừa kế đối với tài sản không cần chứng thực là do Cơ quan Đăng ký Di chúc đánh giá và lập hóa đơn cho khoản thuế dựa trên tài sản chịu thuế được báo cáo trên bản Báo cáo Thông tin hoặc Đơn đề nghị Áp Thuế Thừa kế. (Thuế phải trả dựa trên đúng giá thị trường rõ ràng kể từ ngày chuyển nhượng tài sản hoặc ngày tử vong, tùy theo trường hợp nào được áp dụng). Phải cung cấp bằng chứng về số dư tài sản tại ngày tử vong (thẩm định khi cần thiết), bằng chứng về các quyền lưu giữ hiện có trên tài sản (như thế chấp) và tên, địa chỉ và mối quan hệ với người quá cố của tất cả những người thụ hưởng.

Khi lợi ích trong một ủy thác phải chịu thuế thừa kế, ngoài một bản sao của văn kiện ủy thác, có thể cần phải có những giấy tờ sau đây; danh sách tài sản, danh sách chi phí đã trả hoặc phải trả từ ủy thác, tên và địa chỉ của những người được ủy thác, ngày sinh của tất cả những người hưởng trọn đời và mối quan hệ với người quá cố của tất cả những người thụ hưởng.

Phần 10: Phân chia

Trường hợp người quá cố có để lại di chúc, đại diện cá nhân phải phân chia tài sản theo quy định trong di chúc.

Vợ/chồng còn sống có quyền nhận khoản phân chia trợ cấp gia đình với số tiền là $10.000. Mỗi người con vị thành niên chưa lập gia đình (dưới 18 tuổi) được hưởng trợ cấp $5.000. Tài sản theo sự phân chia này không phải chịu thuế thừa kế. (Liên hệ với Cơ quan Đăng ký Di chúc để biết về khoản trợ cấp gia đình áp dụng đối với ngày tử vong trước ngày 1 tháng 10 năm 2013).

Việc tranh chấp di chúc không thuộc thẩm quyền của Cơ quan Đăng ký Di chúc và do đó, không được thảo luận trong tập sách này.

Trường hợp không có sự chấp thuận hoặc can thiệp của tòa án, vợ/chồng còn sống có thể chọn lấy phần tài sản được chia theo luật định của mình thay vì tài sản để lại theo di chúc. Phần tài sản được chia này bao gồm một phần ba của di sản ròng trong trường hợp có con còn sống hoặc một nửa của di sản ròng trong trường hợp hiện không có con. Có thời hạn áp dụng cho việc nộp đơn lựa chọn và rút lựa chọn và các vấn đề khác cần xem xét. Do đó, nếu vợ/chồng còn sống đang suy nghĩ về việc nộp đơn lựa chọn thì nên cân nhắc về luật sư tư vấn để được tư vấn pháp lý.

Trường hợp người quá cố không để lại di chúc, đại diện cá nhân phải phân chia di sản ròng cho những người thừa kế theo thứ tự do luật Maryland quy định. Thứ tự phân chia được mô tả ngược lại.

Trường hợp người thân còn lại của
vợ/chồng và con, ít nhất một trong số đó là trẻ vị thành niên - vợ/chồng nhận được một nửa di sản ròng và các con được chia một nửa còn lại bằng nhau*
vợ/chồng và con, tất cả đều là người trưởng thành - vợ/chồng trước tiên nhận được $15.000 cộng với một nửa số di sản ròng còn lại và các con được chia một nửa còn lại bằng nhau*
chỉ có con - các con được chia di sản ròng bằng nhau*
vợ/chồng và cha mẹ - vợ/chồng trước tiên nhận được $15.000 cộng với một nửa số di sản ròng còn lại và cha mẹ được chia cho một nửa còn lại hoặc cha mẹ còn sống nhận được một nửa còn lại
vợ/chồng không có bất kỳ người thừa kế nào khác được liệt kê ở trên - vợ/chồng nhận toàn bộ di sản ròng
chỉ còn cha mẹ mà không còn bất kỳ người thừa kế nào khác được liệt kê ở trên - cha mẹ được chia di sản ròng hoặc cha mẹ còn sống nhận toàn bộ di sản
chỉ còn anh và/hoặc chị em mà không còn bất kỳ người thừa kế nào khác được liệt kê ở trên - anh chị em được chia di
chỉ có ông bà mà không còn người thừa kế nào khác được liệt kê ở trên - ông bà chia di sản ròng bằng nhau (trong trường hợp tất cả ông bà đã chết thì sẽ chia cho
chỉ có cụ mà không còn người thừa kế nào khác được liệt kê ở trên - di sản ròng được chia bằng nhau (trong trường hợp tất cả cụ đã chết thì sẽ chia cho con của
chỉ có con riêng mà không còn người thừa kế nào khác được liệt kê ở trên - các con riêng được chia di sản ròng bằng
không có người thừa kế hoặc con riêng hiện còn sống - toàn bộ di sản ròng được chuyển cho Hội đồng Giáo dục ở hạt nơi công khai di sản hoặc cho Bộ Y tế và Vệ sinh Tâm thần trong trường hợp người quá cố nhận được phúc lợi chăm sóc dài hạn theo Chương trình Hỗ trợ Y tế Maryland

*Phần tài sản được chia của một người thừa kế đã chết trong hàng thừa kế này được chuyển sang con của người thừa kế đã chết.

Phần 11: Các khoản phí

Khoản phí chứng thực sẽ được tính cho các thủ tục xử lý hành chính về di sản. Phí này dựa trên tổng di sản, như được nêu trong các bảng dưới đây. Cũng có thể có các chi phí cho các dịch vụ bổ sung bao gồm, nhưng không giới hạn ở những dịch vụ sau: Thư ủy nhiệm Quản lý Di sản bổ sung; bản sao dễ hiểu, được chứng thực hoặc được sao y; nhập khiếu nại; nhập giấy tờ đình chỉ và phí gửi thư thông báo được chứng thực.

Trường hợp giá trị của di sản chứng thực (Nhỏ) ít nhất là	nhưng không dưới	mức phí là
$0	$200	$2
$200	$5.000	1% giá trị của di sản nhỏ

❖ Đối với một di sản nhỏ có giá trị hơn $5.000, hãy xem phí chứng thực di chúc dành cho di sản thông thường được liệt kê dưới đây

Trường hợp giá trị của di sản chứng thực (Lớn) ít nhất là	nhưng không dưới	mức phí là
----	$10.000	$50
$10.000	$20.000	$100
$20.000	$50.000	$150
$50.000	$75.000	$200
$75.000	$100.000	$300
$100.000	$250.000	$400
$250.000	$500.000	$500
$500.000	$750.000	$750
$750.000	$1.000.000	$1.000
$1.000.000	$2.000.000	$1.500
$2.000.000	$5.000.000	$2.500
$5.000.000	---	$2.500 cộng với 0,02% vượt quá $5.000.000

Phần 12: Ngày Quan trọng mà Đại diện Cá nhân cần Nhớ

Di sản Lớn

1. Trường hợp người quá cố có để lại di chúc, người giám hộ giấy tờ gốc phải nộp ngay giấy tờ đó cho Cơ quan Đăng ký Di chúc sau ngày tử vong.
2. Kiến nghị Chứng thực, Phụ lục A và tất cả các giấy tờ cần thiết phải được nộp ngay cho Cơ quan Đăng ký Di chúc sau ngày tử vong.
3. Danh sách những Người Hưởng lợi phải được nộp cùng với Kiến nghị Chứng thực hoặc trong vòng 20 ngày sau đó.
4. Báo cáo Kiểm kê và Thông tin phải nộp trong vòng ba tháng sau khi bổ nhiệm đại diện cá nhân.
5. Đơn đề nghị Áp thuế Thừa kế phải nộp trong vòng 90 ngày kể từ ngày tử vong, nếu bắt buộc.
6. Bản kê khai đầu tiên phải được nộp trong vòng chín tháng sau khi bổ nhiệm đại diện cá nhân.
7. Trường hợp cần các bản kê khai tiếp theo, thì phải nộp vào khoảng thời gian trước sáu tháng sau khi bản kê khai trước được phê duyệt hoặc chín tháng sau khi nộp bản kê khai trước đó.

Di sản Nhỏ

1. Trường hợp người quá cố có để lại di chúc, người giám hộ giấy tờ gốc phải nộp ngay giấy tờ đó cho Cơ quan Đăng ký Di chúc sau ngày tử vong.
2. Kiến nghị Chứng thực, Phụ lục B và tất cả các giấy tờ cần thiết phải được nộp ngay cho Cơ quan Đăng ký Di chúc sau ngày tử vong.
3. Thông báo Bổ nhiệm đối với một Di sản Nhỏ phải được nộp trong trường hợp vẫn còn tài sản còn lại sau khi thanh toán hoặc khấu trừ chi phí mai táng, trợ cấp gia đình và phí cho Cơ quan Đăng ký.
4. Báo cáo Thông tin phải được nộp trong vòng ba tháng sau ngày bổ nhiệm.

Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi

1. Lựa chọn Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi và các mẫu đơn chấp thuận từ tất cả những người thừa kế còn lại phải được nộp trong vòng ba tháng sau ngày bổ nhiệm đại diện cá nhân.
2. Báo cáo Thông tin phải được nộp trong vòng ba tháng sau ngày bổ nhiệm.
3. Báo cáo Cuối cùng phải nộp trong vòng 10 tháng sau ngày bổ nhiệm trừ khi đơn xin gia hạn được phê duyệt.
4. Thuế thừa kế (nếu có), phí chứng thực và phí gửi thư có chứng thực (nếu có) phải nộp vào thời điểm nộp Báo cáo Cuối cùng.
5. Phân chia đầy đủ và cuối cùng phải được thực hiện trong vòng 12 tháng kể từ ngày bổ nhiệm, trừ khi đơn xin gia hạn được phê duyệt.

Phần 13: Trách nhiệm của Đại diện Cá nhân

Đại diện cá nhân của một di sản có nghĩa vụ nhận ủy thác để giải quyết di sản và phân chia tài sản càng sớm càng tốt, theo các điều khoản của di chúc hoặc luật về trường hợp người quá cố không để lại di chúc.

Đại diện cá nhân phải là một người đáng tin, tín nhiệm và thiện chí. Được tổ chức theo tiêu chuẩn chăm sóc cao nhất được pháp luật thừa nhận. Đại diện cá nhân có thể phải chịu trách nhiệm cá nhân trong trường hợp không đáp ứng tiêu chuẩn này.

Phần 14: Quyền hạn và Nhiệm vụ của Đại diện Cá nhân

Đại diện cá nhân có thể thực hiện thẩm quyền theo quy định hoặc theo di chúc, mà không cần sự chấp thuận của tòa án.

Những quyền hạn này bao gồm: nhận và giữ tài sản, gửi tiền, gửi tài sản vào tài khoản bị hạn chế, đáp ứng các cam kết từ thiện của người quá cố, thanh toán hoặc thỏa hiệp các khiếu nại, trả chi phí mai táng và các khoản nợ hoặc chi phí khác, nộp thuế, bảo hiểm tài sản, đầu tư hoặc bán tài sản, tiếp tục kinh doanh, thực hiện các hợp đồng được ký bởi người quá cố, sử dụng các chuyên gia để tư vấn hoặc hỗ trợ và thực hiện phân chia một phần hoặc cuối cùng trong quá trình quản lý di sản.

Các quyền hạn khác có thể được tòa án cấp cho đại diện cá nhân khi có yêu cầu bằng văn bản.

Ngoài các quyền hạn trên, đại diện cá nhân có nghĩa vụ theo luật định phải nộp kịp thời tất cả các giấy tờ cần thiết, tuân thủ tất cả các mệnh lệnh của tòa án và thông báo chính xác cho những người hưởng lợi khi cần thiết.

Phần 15: Hỏi Đáp

Di chúc là gì?

Di chúc là một tài liệu bằng văn bản, được thực hiện một cách hợp pháp, hướng dẫn việc phân chia tài sản của một người sau khi người này chết. Di chúc chỉ quy định những tài sản đứng tên một mình người quá cố hoặc là tài sản có quyền sở hữu chung. Di chúc phải được lập thành văn bản, có chữ ký của người lập di chúc và được chứng thực và ký bởi hai hoặc nhiều nhân chứng đáng tin cậy trước sự chứng kiến của người lập di chúc. Di chúc có hiệu lực khi người lập di chúc chết và được chứng thực.

Trường hợp di chúc được lập bên ngoài Maryland và sau đó chuyển đến Maryland, thì di chúc này có hiệu lực trong trường hợp được thi hành theo luật pháp của tiểu bang mà người quá cố đã lập di chúc. Tuy nhiên, trong trường hợp chuyển đến một tiểu bang khác, hãy kiểm tra với Cơ quan Đăng ký Di chúc hoặc Thư ký trong Bộ phận Chứng thực của địa phương có thẩm quyền mới để xác định xem liệu di chúc được lập tại Maryland có hợp lệ hay không. Luật ở các tiểu bang khác nhau sẽ khác nhau.

Nên lưu giữ di chúc ở đâu?

Một khi di chúc đã được lập, ký tên và làm chứng hợp pháp, phải đảm bảo lưu giữ di chúc ở nơi an toàn để không bị mất, bị đánh cắp hoặc thất lạc. Hộp ký gửi an toàn là một nơi bí mật, với điều kiện nên có người biết về vị trí của nó. Trường hợp hộp ký gửi an toàn chỉ đứng tên quý vị, thì khi quý vị qua đời, cần có một người được ủy quyền từ văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc có mặt tại buổi mở hộp ký gửi an toàn và lấy di chúc để nộp cho Cơ quan Đăng ký Di chúc.

Quý vị cũng có thể nộp di chúc của mình tại Cơ quan Đăng ký Di chúc để giữ an toàn với mức phí $5. Bản gốc di chúc sẽ được mang đến Cơ quan Đăng ký Di chúc để giữ an toàn sẽ được niêm phong trong một phong bì được đánh số trước và phải in tên, địa chỉ, ngày nộp và người nộp di chúc lên chỗ trống trên phong bì. Trong suốt cuộc đời của quý vị, di chúc được ký gửi trong văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc không được mở hoặc tiết lộ cho bất kỳ ai trừ quý vị hoặc cho một người được quý vị ủy quyền bằng văn bản để nhận bản sao di chúc này. Trường hợp cần tạo một bản sao di chúc khi đã nộp di chúc, thì quý vị cần phải rút di chúc rồi sau đó nộp lại với mức phí bổ sung $5 Quý vị phải luôn đảm bảo rằng người mà quý vị ghi tên là đại diện cá nhân của mình phải được biết về vị trí của di chúc của quý vị.

Điều cần làm với di chúc sau khi một người qua đời?

Sau khi một người qua đời, người có quyền giám hộ di chúc sẽ xuất trình di chúc cho Cơ quan Đăng ký Di chúc. Trường hợp người sở hữu di chúc là đại diện cá nhân được chỉ định, thì người này nên gọi cho văn phòng trước khi đến

để xác định xem có thể áp dụng các yêu cầu bổ sung hay không. Quý vị cũng có thể sắp xếp một cuộc hẹn với một người được ủy quyền để thúc đẩy dịch vụ nhanh hơn.

Người giám hộ giấy tờ cố tình không nộp hoặc từ chối đưa di chúc đến cơ quan đăng ký sau khi nhận giấy chứng tử của người lập di chúc phải chịu trách nhiệm với những thiệt hại vì lý do không nộp hoặc từ chối đó.

Vợ/chồng có quyền không thừa nhận di chúc không?

Thay vì tài sản để lại cho mình hoặc trường hợp bị di chúc bỏ qua, người vợ/chồng còn sống có thể chọn lấy một phần ba của di sản ròng trong trường hợp có con còn sống (con hoặc các con) hoặc một nửa di sản ròng trong trường hợp hiện không có con (con hoặc các con).

Việc người vợ/chồng còn sống chọn lấy một phần tài sản sẽ được thực hiện trong vòng sau: chín tháng kể từ ngày tử vong của người quá cố hoặc sáu tháng sau lần đầu tiên bổ nhiệm đại diện cá nhân theo di chúc. Tòa án có thể gia hạn thời gian lựa chọn, trước khi hết hạn, trong một khoảng thời gian không quá ba tháng một lần, sau khi thông báo cho đại diện cá nhân và vì lý do chính đáng được trình bày.

Giấy đình chỉ là gì?

Giấy đình chỉ là văn bản không thừa nhận về tính hợp lệ của bất kỳ văn kiện nào được lập để trở thành di chúc hoặc văn bản bổ sung di chúc của người quá cố, dù có được cung cấp hoặc được chấp nhận để làm chứng thực di chúc hay không. Giấy đình chỉ có thể do một người thừa kế của người quá cố hoặc một người thừa kế trong bất kỳ văn kiện nào lập để trở thành di chúc hoặc văn bản bổ sung di chúc của người quá cố nộp. Giấy này yêu cầu phải mở một phiên tòa tư pháp với thông báo được gửi đến tất cả những người hưởng lợi. Phải nộp phí khi nộp đơn kiến nghị.

Trường hợp một đại diện cá nhân đã được chỉ định trước khi nộp đơn kiến nghị đình chỉ, việc bổ nhiệm đại diện cá nhân sẽ giảm xuống thành một người chuyên quản lý cho đến khi tòa án xác định tính hợp lệ của di chúc.

Có bắt buộc phải có di sản không?

Trường hợp một người quá cố sở hữu bất kỳ tài sản nào đứng tên người đó một mình hoặc với tư cách là người sở hữu chung thì cần phải công khai di sản tại văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc. Giá trị của các tài sản đứng tên một mình của người quá cố hoặc thuộc quyền sở hữu chung sẽ xác định loại di sản được yêu cầu. (Xem phần Di sản Lớn, Di sản Nhỏ và Quy định Xử lý Di sản Sửa đổi của tập sách này để biết thêm thông tin).

Vẫn phải nộp di chúc trong trường hợp di sản không bắt buộc?

Trường hợp người quá cố không có bất kỳ tài sản nào đứng tên một mình hoặc với tư cách là người sở hữu chung thì vẫn phải nộp di chúc cho văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc tại hạt nơi người quá cố từng cư trú tại thời điểm người này tử vong.

Ai được ưu tiên thanh toán trong trường hợp không đủ tài sản?

Trong trường hợp tài sản của di sản không đủ để thanh toán đầy đủ tất cả các khiếu nại, đại diện cá nhân sẽ thanh toán theo thứ tự sau:

- Phí phải trả cho cơ quan đăng ký;
- Chi phí và chi phí quản lý;
- Chi phí tang lễ không vượt quá $15.000;
- Thù lao của đại diện cá nhân trong một di sản lớn, dịch vụ pháp lý và hoa hồng của nhà môi giới bất động sản được cấp phép;
- Trợ cấp gia đình – Vợ/Chồng là $10.000; mỗi trẻ vị thành niên là $5.000 (Liên hệ với Cơ quan Đăng ký Di chúc để biết về trợ cấp gia đình áp dụng cho ngày tử vong trước ngày 1 tháng 10 năm 2013);
- Thuế phải trả của người quá cố;
- Chi phí y tế, bệnh viện và điều dưỡng hợp lý cho căn bệnh cuối cùng của người quá cố;
- Tiền thuê phải trả của người quá cố không bị truy thu quá ba tháng;
- Tiền công, tiền lương hoặc hoa hồng cho các dịch vụ được thực hiện cho người quá cố trong vòng ba tháng trước khi người quá cố qua đời;
- Yêu cầu hỗ trợ công cộng và
- Tất cả các yêu cầu khác

Không có ưu tiên trong việc thanh toán một yêu cầu so với một yêu cầu khác cùng loại. Tuy nhiên, các yêu cầu do Bộ Y tế và Vệ sinh Tâm thần nộp sẽ được ưu tiên hơn tất cả yêu cầu khác cùng loại. (Xem §8-105 của Điều khoản Tài sản và Ủy thác).

Đạo luật Vỡ nợ của Liên bang, 31 U.S.C. §3713, ưu tiên tuyệt đối cho các khoản nợ phải trả cho Hoa Kỳ, chẳng hạn như thuế phải trả cho IRS.

Đại diện thường trú là gì và có trách nhiệm gì?

Một người không phải là cư dân của Tiểu bang không đủ tiêu chuẩn để được bổ nhiệm làm đại diện cá nhân trừ khi có một chỉ định không thể hủy bỏ trong hồ sơ của văn phòng Cơ quan Đăng ký Di chúc bởi người không cư trú của một người thích hợp thường trú tại Tiểu bang. Sau khi chấp nhận bổ nhiệm và ký một mẫu đơn có ghi địa chỉ của mình, người đó sẽ trở thành đại diện thường trú. Trách nhiệm duy nhất của đại diện thường trú là tiếp nhận dịch vụ xử lý theo cách tương tự và đem đến hiệu quả giống như được áp dụng trực tiếp tại Tiểu bang đối với người không cư trú.